TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 78/2018/QĐST-DS	*Long Thành, ngày 03 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 99/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2017;

Xét thấy: Ngày 01/8/2018, nguyên đơn bà Mai Thị C có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"* đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Th và bà Thạch Thị Gái L. Bị đơn ông Nguyễn Văn Th và bà Thạch Thị Gái L có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố về việc *"Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu"* đối với nguyên đơn bà Mai Thị C. Việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu phản tố của bị đơn là tự nguyện, thuộc trường hợp quy định tại điểm c, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 99/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2017 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu"* giữa:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị C, sinh năm: 1957

Địa chỉ: xã A, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1961.

Bà Thạch Thị Gái L, sinh năm: 1964.

Địa chỉ:, xã AP, huyện LT, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1979.

2. Ông Phạm Anh T, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Địa chỉ hiện nay: phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

3. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: xã AP, huyện LT, tỉnh Đ.

4. Ông Tăng Ngọc M, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: xã AP, huyện LT, tỉnh Đ.

5. Văn phòng công chứng AH.

Địa chỉ: Xã L, huyện LT, tỉnh Đ.

6. Ủy ban nhân dân xã AP, huyện LT, tỉnh Đ.

7. Ủy ban nhân dân huyện LT, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Khu Phước Hải, thị trấn L, huyện LT, tỉnh Đ.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả cho bà Mai Thị C số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 006522 ngày 05/3/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Hoàn trả cho bị đơn ông Nguyễn Văn Th và bà Thạch Thị Gái L số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 006986 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Về chi phí tố tụng:

+ Nguyên đơn bà Mai Thị C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chổ và thẩm định giá là 10.872.431 đồng (mười triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn bốn trăm ba mươi mốt đồng) theo biên bản quyết toán các khoản tiền tạm ứng chi phí tố tụng ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

+ Bị đơn ông Nguyễn Văn Th và bà Thạch Thị Gái L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên bản quyết toán các khoản tiền tạm ứng chi phí tố tụng ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

III. Bà C, ông Th, bà L, bà L, ông T, bà Lệ, ông M, Văn phòng công chứng AH, Ủy ban nhân dân xã AP, Ủy ban nhân dân huyện L có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1),
- VKSND h. Long Thành (1),
- Chi cục THADS h. Long Thành (1),
- Đương sự (10),
- Lưu (3).

Thẩm phán

Nguyễn Văn Thành